

Số: /KL-TTr

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2024

## KẾT LUẬN

### Thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 138/QĐ-TTr ngày 18/9/2023 của Chánh Thanh tra tỉnh, thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 193/QĐ-TTr ngày 12/12/2023 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc gia hạn thời gian thanh tra; xét Báo cáo số 26/BC-ĐTTr ngày 29/02/2024 của Đoàn thanh tra và giải trình của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

#### I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trong thời kỳ thanh tra (từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2022) có 159 đề án quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, gồm: 12 đề án quy hoạch chung xây dựng đô thị; 01 đề án quy hoạch phân khu xây dựng đô thị; 68 đề án quy hoạch chi tiết xây dựng khu đô thị, khu dân cư; 20 đề án quy hoạch xây dựng phân khu chức năng và 58 đề án quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới.

#### II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Kết quả thanh tra trực tiếp tại Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và UBND các huyện, thành phố, cho thấy:

##### 1. Về phân giao nhiệm vụ trong thực hiện công tác quản lý quy hoạch

Theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị được giao, tổ chức thực hiện công tác quản lý quy hoạch, cụ thể như sau:

##### 1.1. Sở Xây dựng:

Là cơ quan tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng, bao gồm quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch xây dựng khu chức năng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng, thiết kế đô thị theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;

- Tổ chức lập, thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt hoặc tham mưu cho UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng,

quy định quản lý theo đồ án quy hoạch đô thị trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng trên địa bàn theo quy định.

- Hướng dẫn, quản lý và tổ chức thực hiện các quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt trên địa bàn theo phân cấp, bao gồm: Tổ chức công bố, công khai các quy hoạch xây dựng; quản lý hồ sơ các mốc giới, chỉ giới xây dựng, cốt xây dựng; giới thiệu địa điểm xây dựng và hướng tuyến công trình hạ tầng kỹ thuật; cung cấp thông tin về quy hoạch.

- Cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, bổ sung, chuyên đổi, thu hồi chứng chỉ hành nghề thiết kế quy hoạch xây dựng đối với cá nhân, chứng chỉ năng lực của tổ chức tham gia thiết kế quy hoạch xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.

- Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về quy hoạch xây dựng.

### **1.2. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn:**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, báo cáo UBND tỉnh để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định theo thẩm quyền đối với quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế. Lập, điều chỉnh quy hoạch các cửa khẩu, khu công nghiệp, các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu, trình thẩm định và phê duyệt theo quy định; rà soát các quy hoạch trong phạm vi quản lý, quản lý quy hoạch trong phạm vi được giao quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra phát hiện các sai phạm về quy hoạch, xây dựng, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định. Phối hợp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định về quy hoạch, xây dựng trên địa bàn được giao trực tiếp quản lý.

- Cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại và thu hồi giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng cấp I, cấp II.

- Phối hợp quản lý trật tự xây dựng đối với tất cả các công trình xây dựng trong địa bàn tại khoản 1 Điều 4 Quy chế này; cung cấp thông tin liên quan đến công trình xây dựng, điều kiện cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy phép xây dựng công trình đối với công trình xây dựng trong khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp phải có giấy phép xây dựng do Sở Xây dựng, UBND cấp huyện cấp.

### **1.3. UBND các huyện, thành phố:**

UBND các huyện (UBND thành phố) giao phòng Kinh tế và Hạ tầng (phòng Quản lý đô thị) tham mưu cho UBND huyện (UBND thành phố) quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng; kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị...trên địa bàn. UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức quản lý quy hoạch xây dựng, đầu tư xây dựng trên địa bàn xã, phường, thị trấn theo quy hoạch được phê duyệt.

## **2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác quy hoạch**

Qua thanh tra cho thấy:

Theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ về quản lý quy hoạch; kịp thời ban hành, tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo về quy hoạch xây dựng, cơ bản đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. Các đề án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn được phê duyệt cơ bản đảm bảo về thẩm quyền, nguyên tắc, điều kiện, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt. Thành phần, nội dung hồ sơ đề án quy hoạch cơ bản tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 10/8/2010 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị; Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, quy định về hồ sơ nhiệm vụ và đề án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù; Thông tư số 02/2017/TT-BXD ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, hướng dẫn về quy hoạch xây dựng nông thôn.

## **3. Việc chấp hành chính sách, pháp luật về quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn**

### **3.1. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền và thực hiện quy hoạch:**

Kết quả thanh tra trực tiếp đối với 24 đề án quy hoạch (21 đề án thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện và 03 đề án thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh) cho thấy, công tác lập, thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ, đề án quy hoạch cơ bản tuân thủ theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị năm 2009, Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; tuy nhiên còn có hạn chế, thiếu sót, cần được nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm, cụ thể:

*a) Về thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ, đề án quy hoạch và trách nhiệm lập đề án quy hoạch:*

- Chủ tịch UBND các huyện quyết định phê duyệt 08 nhiệm vụ, đề án quy hoạch (huyện Cao Lộc: 02 đề án; huyện Hữu Lũng: 02 đề án; huyện Bắc Sơn: 02 đề án; huyện Bình Gia: 01 đề án; huyện Đình Lập: 01 đề án) không đảm bảo về thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 34 Luật Xây dựng năm 2014; khoản 7 Điều 29 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch (theo quy định, thẩm quyền phê duyệt của UBND huyện).

- Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn (chủ đầu tư) tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt Đề án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng cửa khẩu Chi Ma, huyện Lộc Bình không đảm bảo về thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 34 Luật Xây dựng 2014 (theo quy định, thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh).

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Chi Lăng và Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tràng Định tổ chức lập quy hoạch chung xây dựng xã, là không đảm bảo

quy định tại khoản 3 Điều 29 Luật Xây dựng năm 2014 (theo quy định, UBND xã có trách nhiệm chủ trì tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn).

Trách nhiệm về những hạn chế, thiếu sót nêu trên thuộc về các chủ đầu tư, các cơ quan thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, đồ án quy hoạch.

*b) Về lập và phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện quy hoạch:*

UBND huyện không lập, phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện 05 đồ án quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ, quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng (huyện Cao Lộc: 02 đồ án; huyện Văn Lãng: 01 đồ án; huyện Hữu Lũng: 01 đồ án; huyện Đình Lập: 01 đồ án).

Trách nhiệm về những thiếu sót trên thuộc về UBND các huyện: Cao Lộc, Văn Lãng, Hữu Lũng, Bình Gia, Đình Lập.

*c) Về thực hiện công bố quy hoạch:*

- Thành phần dự hội nghị công bố quy hoạch 12 đồ án thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND các huyện không có đại diện của Ủy ban MTTQ Việt Nam, cơ quan thông tấn báo chí theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 42 Luật Xây dựng năm 2014, khoản 12 Điều 29 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch (huyện Cao Lộc: 02 đồ án; huyện Văn Lãng: 02 đồ án; huyện Bắc Sơn: 02 đồ án; huyện Đình Lập: 02 đồ án; huyện Bình Gia: 01 đồ án; huyện Lộc Bình: 01 đồ án; huyện Tràng Định: 01 đồ án; thành phố Lạng Sơn: 01 đồ án).

- Có 04 đồ án quy hoạch chậm được công bố theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Quy hoạch đô thị, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 29 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch (Đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng khu trung tâm thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia chậm 55 ngày; Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị sinh thái ven sông Kỳ Cùng, thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình chậm 14 ngày; Đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định chậm 24 ngày; Đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn chậm 102 ngày).

Trách nhiệm về những hạn chế, thiếu sót nêu trên thuộc về các chủ đầu tư các đồ án quy hoạch.

*d) Về thời gian lập, thẩm định và phê duyệt đồ án quy hoạch:*

- Có 02 đồ án quy hoạch chung xây dựng xã không đảm bảo về thời gian lập đồ án theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định 44/2015/NĐ-CP (Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu trung tâm xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc quá thời gian 08 tháng; Đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Bắc Quỳnh, Bắc Sơn quá thời gian 05 tháng).

- Có 03 đồ án quy hoạch chung xây dựng xã không đảm bảo về thời gian thẩm định theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP (Đồ

án quy hoạch chung xây dựng xã Bắc Quỳnh, huyện Bắc Sơn quá thời gian 108 ngày; Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Gia Lộc và Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Vạn Linh, huyện Chi Lăng quá thời gian 270 ngày).

- Có 02 đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn không đảm bảo về thời gian phê duyệt đồ án quy hoạch theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 26 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP (Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Gia Lộc và Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Vạn Linh, huyện Chi Lăng chậm thời gian 35 ngày).

- Quy định về quản lý xây dựng theo Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Thiện Tân, huyện Hữu Lũng, giai đoạn 2021 - 2030 được ban hành sau khi Đồ án có quyết định phê duyệt sau 04 tháng, là không đảm bảo quy định tại khoản 8 Điều 10 Thông tư số 02/2017/TT-BXD ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- Nhiệm vụ quy hoạch Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư phố Đức Tâm II, huyện Văn Quan, tỷ lệ 1/500 được phê duyệt không đảm bảo thời gian quy định tại khoản 2 Điều 32 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ, quy định về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị (chậm thời gian 15 ngày).

Trách nhiệm về những hạn chế, thiếu sót nêu trên thuộc về chủ đầu tư các đồ án quy hoạch và UBND các huyện: Cao Lộc, Bắc Sơn, Chi Lăng, Hữu Lũng, Văn Quan.

*đ) Về thực hiện quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn trong thiết kế đồ án quy hoạch:*

- Khung tên bản vẽ thiết kế của 03 đồ án quy hoạch không đảm bảo quy định tại Phần 2, Phụ lục số 3, được ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-BXD ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng (Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu trung tâm xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc; Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Vạn Linh và Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Gia Lộc, huyện Chi Lăng).

- Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Thiện Tân, huyện Hữu Lũng và Đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Đề Thám, huyện Tràng Định: tỷ lệ Bản đồ hiện trạng tổng hợp, đánh giá đất xây dựng, Sơ đồ định hướng phát triển không gian toàn xã, Bản đồ quy hoạch sử dụng đất, Bản đồ quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật và môi trường không đúng quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 02/2017/TT-BXD. Ký hiệu, đường nét, màu sắc của Bản vẽ quy hoạch sử dụng đất thể hiện không đúng theo hướng dẫn tại Thông tư 02/2017/TT-BXD ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu tái định cư, dân cư xã Hồ Sơn và xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng: UBND huyện Hữu Lũng chưa bổ sung công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng theo QCVN 10/2014/BXD; chưa bổ sung các vị trí đỗ xe công cộng tiếp giáp với các khu vực có bố trí các

công trình công cộng tại Bản vẽ kiến trúc cảnh quan theo yêu cầu của Sở Xây dựng tại Văn bản số 101/SXD-QHKT&PTĐT ngày 18/01/2022.

- Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị phía Đông thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỷ lệ 1/500: Quy định về mật độ xây dựng đối với đất ở liền kề (Lô LK.01 đến LK.06, mật độ từ 90% đến 100%) không đảm bảo Quy chuẩn xây dựng QCVN 01:2008, được ban hành theo Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng”.

- Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Tam Gia, huyện Lộc Bình: Hồ sơ đồ án quy hoạch không thể hiện có văn bản tiếp thu, giải trình đối với ý kiến góp ý của cộng đồng dân cư theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ.

- Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư phố Đức Tâm II, huyện Văn Quan, tỷ lệ 1/500: Quy định về mật độ xây dựng đối với các lô đất tái định cư (02 ô, thuộc lô TĐC.01, mật độ 80%; 02 ô góc thuộc lô TĐC.02, mật độ 80%; 02 ô thuộc lô TĐC.03, mật độ 80%) và mật độ xây dựng đối với lô đất ở liền kề (02 ô thuộc lô LK.07, mật độ 80%) không đảm bảo Quy chuẩn xây dựng QCVN 01:2008, được ban hành theo Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; trong phạm vi lập quy hoạch, không quy hoạch công trình xử lý nước thải (chỉ quy định vị trí trạm bơm nước thải đến trạm xử lý nước thải, là trạm xử lý nước thải theo quy hoạch chung xây dựng của thị trấn, chưa được đầu tư xây dựng), là không phù hợp.

- Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư Nà Nghiều, xã Đại Đồng, huyện Tràng Định, tỷ lệ 1/500: Một số nội dung chưa được chủ đầu tư tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của Sở Xây dựng (yêu cầu xác định chỉ tiêu về mật độ xây dựng đối với nhà ở theo QCVN 01:2021/BXD, được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; cần xác định rõ các chỉ tiêu quy hoạch tại thuyết minh quy hoạch; yêu cầu lấy ý kiến thẩm định về phòng cháy, chữa cháy theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều, biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy; bổ sung công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng; xác định cụ thể cự ly vị trí bãi đỗ thải xây dựng tại phần thuyết minh quy hoạch).

- Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5000:

Tại các bản đồ định hướng cấp điện, bản đồ định hướng cấp nước, bản đồ định hướng thoát nước mưa, bản đồ quy hoạch thoát nước bản thể hiện chỉ có chữ ký của những người được giao nhiệm vụ chủ trì thiết kế, không có chữ ký của những người được giao nhiệm vụ thiết kế (theo Quyết định số 48/QĐ-TVXD ngày 26/12/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Lạng Sơn, là tổ chức tư vấn lập quy hoạch), là không đảm bảo chặt chẽ, trách nhiệm thuộc về Sở

Xây dựng, chủ đầu tư Đồ án.

- Kiểm tra thực tế việc thực hiện Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu trung tâm xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc cho thấy, mặc dù vị trí xây dựng công trình Trạm y tế xã phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của huyện nhưng không đúng Sơ đồ tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan của Đồ án được phê duyệt.

Trách nhiệm về những hạn chế, thiếu sót nêu trên thuộc về các chủ đầu tư đồ án quy hoạch và UBND các huyện: Cao Lộc, Chi Lăng, Tràng Định, Đình Lập, Hữu Lũng, Văn Quan và Lộc Bình.

*e) Về lập, phê duyệt và thực hiện cấm mốc giới quy hoạch:*

- Có 17 đồ án quy hoạch đã được phê duyệt nhưng không được UBND các cấp lập, phê duyệt hồ sơ cấm mốc giới quy hoạch và cấm mốc giới tại thực địa theo quy định tại Điều 44, Luật Xây dựng năm 2014 và Điều 57 Luật Quy hoạch đô thị năm 2009.

- Kiểm tra tại thực địa việc thực hiện cấm mốc giới Đồ án quy hoạch chi tiết Khu trung tâm xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc cho thấy, có 49 mốc chỉ giới đường đỏ được nghiệm thu, nhưng tại thời điểm kiểm tra chỉ còn 17 mốc; tuy nhiên UBND xã Hợp Thành không kịp thời kiểm tra, bổ sung, khôi phục các mốc giới bị mất hoặc sai lệch so với hồ sơ cấm mốc giới được phê duyệt theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về cấm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng.

Trách nhiệm về những hạn chế, thiếu sót nêu trên thuộc về UBND các huyện, thành phố và chủ đầu tư các đồ án quy hoạch.

### **3.2. Việc tổ chức, bố trí nguồn lực lập đồ án quy hoạch xây dựng:**

Kết quả thanh tra việc quản lý, sử dụng kinh phí lập quy hoạch của 26 đồ án quy hoạch, với tổng vốn đầu tư 18.925.197.000 đồng (vốn ngân sách nhà nước: 12.758.074.000 đồng/19 đồ án quy hoạch; vốn tài trợ: 2.865.672.000 đồng/04 đồ án tài trợ bằng kinh phí; tài trợ bằng sản phẩm là đồ án quy hoạch, có giá trị tương đương 3.301.451.000 đồng/03 đồ án) cho thấy, việc quản lý, sử dụng kinh phí lập quy hoạch cơ bản được thực hiện theo quy định; tuy nhiên còn có hạn chế, thiếu sót sau:

- Đối với các đồ án quy hoạch sử dụng nguồn vốn tài trợ: Chủ đầu tư (UBND các huyện: Tràng Định, Cao Lộc, Chi Lăng, Lộc Bình, Đình Lập, Bắc Sơn, Hữu Lũng, Văn Lãng, UBND thành phố và Sở Xây dựng) không thực hiện tiếp nhận kinh phí tài trợ cho các đồ án quy hoạch để tổ chức quản lý, sử dụng như một khoản thu của ngân sách địa phương (thực tế thực hiện theo hình thức “Hợp đồng 3 bên”, gồm chủ đầu tư, nhà tài trợ và tổ chức tư vấn lập quy hoạch), là không đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Ngân sách nhà nước. Hạn chế, thiếu sót nêu trên có nguyên nhân khách quan do nguồn lực của địa phương cho công tác quy hoạch còn rất hạn chế, không đáp ứng nhu cầu về công tác quy hoạch, trong khi đó chưa có hướng dẫn cụ thể về việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng kinh phí tài trợ cho công tác quy hoạch; tuy nhiên cần được

nghiêm túc rút kinh nghiệm.

- Trong quản lý, sử dụng vốn quy hoạch, còn có một số khoản chi thanh toán không đảm bảo quy định, cần được nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm, cụ thể:

+ *Đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Đê Thám, huyện Trảng Định, giai đoạn 2021-2030 (UBND xã Đê Thám làm chủ đầu tư):*

Chi thanh toán tổ chức hội nghị lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư, hội nghị công bố quy hoạch không có hóa đơn, chứng từ, với tổng số tiền 8.720.000,0 đồng, trách nhiệm thuộc về chủ đầu tư; xét đây là các khoản thanh toán thực tế, Chánh Thanh tra tỉnh không xử lý thu hồi nhưng yêu cầu chấn chỉnh, rút kinh nghiệm.

+ *Đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thị trấn Thất Khê huyện Trảng Định (Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện làm chủ đầu tư):*

Chi thanh toán tổ chức hội nghị lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư không có hóa đơn, chứng từ, với tổng số tiền 5.000.000,0 đồng, trách nhiệm thuộc về chủ đầu tư; xét đây là các khoản thanh toán thực tế, Chánh Thanh tra tỉnh không xử lý thu hồi nhưng yêu cầu chấn chỉnh, rút kinh nghiệm.

+ *Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2030 (UBND xã Hoàng Việt làm chủ đầu tư):*

Chi thanh toán tổ chức hội nghị công bố quy hoạch không có hóa đơn, chứng từ, với tổng số tiền 5.000.000,0 đồng, trách nhiệm thuộc về chủ đầu tư; xét đây là khoản thanh toán thực tế, Chánh Thanh tra tỉnh không xử lý thu hồi nhưng yêu cầu chấn chỉnh, rút kinh nghiệm.

+ *Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư phố Đức Tâm II, thị trấn Văn Quan, tỷ lệ 1/500 (Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện làm chủ đầu tư):*

Chủ đầu tư không lập chứng từ chi thanh toán phụ cấp kiêm nhiệm cho các cá nhân là thành viên Ban quản lý dự án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư phố Đức Tâm II, thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, được thành lập theo Quyết định số 135A/QĐ-KTHT ngày 30/5/2018 của Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, cần được chấn chỉnh, rút kinh nghiệm.

#### **4. Việc quản lý quy hoạch xây dựng đối với các dự án có sử dụng đất**

##### **4.1. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở của địa phương theo quy định Luật Nhà ở:**

UBND các huyện, thành phố đã phối hợp với Sở Xây dựng trong thực hiện lập chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh; các dự án phát triển nhà ở được đề xuất, tổng hợp và tích hợp trong chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh.

Sở Xây dựng đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Chương trình phát triển nhà ở, Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh làm cơ sở để triển khai



thực hiện các dự án nhà ở trên địa bàn tỉnh<sup>1</sup>. Việc triển khai thực hiện các dự án nhà ở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn cơ bản đảm bảo phù hợp với Chương trình và Kế hoạch phát triển nhà ở được cấp thẩm quyền phê duyệt.

**4.2. Công tác thẩm định, phê duyệt thiết kế cơ sở, tham gia ý kiến thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật - tổng dự toán, thiết kế bản vẽ thi công - dự toán, tổng số dự án điều chỉnh thiết kế và lý do điều chỉnh; việc giới thiệu địa điểm, chấp thuận chủ trương đầu tư:**

Công tác tham gia ý kiến thẩm định, thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh thiết kế cơ sở; thiết kế bản vẽ thi công - dự toán xây dựng công trình cơ bản được thực hiện theo quy định hiện hành. Tuy nhiên, chất lượng công tác khảo sát, thiết kế một số công trình còn hạn chế, có nội dung không phù hợp, phải điều chỉnh thiết kế, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện dự án.

Trong giai đoạn 2015 - 2022, theo đề nghị của chủ đầu tư Sở Xây dựng đã có văn bản giới thiệu địa điểm, tham mưu cho UBND tỉnh có văn bản giới thiệu địa điểm đầu tư xây dựng cho 25 công trình, dự án theo quy định. Tuy nhiên, đến nay, chỉ có 03/25 địa điểm được giới thiệu được chủ đầu tư thực hiện đầu tư dự án.

Kiểm tra thực tế đối với 03 địa điểm được giới thiệu đã được chủ đầu tư thực hiện đầu tư (Trụ sở làm việc của Công ty Cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn, Trụ sở Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Lạng Sơn, Trụ sở làm việc Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn) cho thấy, địa điểm được Sở Xây dựng giới thiệu cơ bản phù hợp với quy hoạch xây dựng; có quy mô đầu tư, quy mô sử dụng đất phù hợp với nhu cầu, đáp ứng mục tiêu đầu tư.

**4.3. Việc cấp giấy phép xây dựng:**

Công tác cấp giấy phép xây dựng (GPXD) cho công trình, hạng mục, dự án cơ bản được thực hiện theo quy định pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh. Kết quả thanh tra 42 hồ sơ cấp GPXD cho công trình, dự án giai đoạn 2020 - 2022, gồm 39 hồ sơ GPXD do UBND các huyện, thành phố cấp (huyện Cao Lộc: 10 hồ sơ; huyện Lộc Bình: 05 hồ sơ; huyện Đình Lập: 01 hồ sơ; huyện Hữu Lũng: 06 hồ sơ; huyện Chi Lăng: 02 hồ sơ; huyện Văn Lãng: 01 hồ sơ; huyện Tràng Định: 01 hồ sơ; huyện Văn Quan: 02 hồ sơ; huyện Bình Gia: 02; huyện Bắc Sơn: 03 hồ sơ; thành phố Lạng Sơn: 06 hồ sơ) và 03 hồ sơ do Sở Xây dựng cấp; xác minh thực tế đối với 31 công trình xây dựng được cấp GPXD cho thấy:

---

<sup>1</sup> Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 06/08/2012 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt chương trình phát triển nhà ở đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 1541/QĐ-UBND ngày 14/08/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 1206/QĐ-UBND ngày 19/07/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 2212/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

*a) Việc chấp hành quy định của thủ tục hành chính về cấp GPXD:*

Qua thanh tra cho thấy, 13/13 đơn vị (gồm Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và 11 UBND huyện, thành phố Lạng Sơn) đã thực hiện tiếp nhận và cấp GPXD theo quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực hoạt động xây dựng; tuy nhiên, còn có hạn chế, thiếu sót:

- Một số hồ sơ cấp GPXD không lưu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hện trả kết quả, Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; cần được nghiêm túc chấn chỉnh rút kinh nghiệm.

- Cấp GPXD quá thời hạn, chậm trả kết quả đối với 08/10 hồ sơ của UBND huyện Cao Lộc và 03/05 hồ sơ của UBND huyện Lộc Bình; mặc dù cơ quan cấp GPXD đã có văn bản xin lỗi chủ đầu tư theo quy định tại khoản 9, Điều 19 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính nhưng cũng cần được nghiêm túc chấn chỉnh rút kinh nghiệm.

*b) Về thực hiện trình tự, thủ tục cấp GPXD:*

Qua thanh tra cho thấy, 42/42 dự án, công trình được cấp GPXD cơ bản đảm bảo điều kiện cấp GPXD (phù hợp với quy hoạch chi tiết xây dựng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; đối với khu vực chưa có quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn, có văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận về vị trí và tổng mặt bằng theo quy định tại Điều 41, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ, quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng. Tuy nhiên, trong thực hiện trình tự, thủ tục cấp GPXD còn có một số hạn chế, thiếu sót cần được nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm, cụ thể:

- Không có báo cáo thể hiện kết quả kiểm tra của Phòng Kinh tế - Hạ tầng các huyện: Hữu Lũng, Đình Lập, Văn Quan về các điều kiện cấp GPXD khi trình UBND huyện cấp GPXD.

- Không có biên bản của Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện về việc kiểm tra thực địa theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 102 Luật Xây dựng năm 2014 đối với 02/42 hồ sơ (huyện Bắc Sơn: 01 hồ sơ; huyện Văn Quan: 01 hồ sơ).

- Hồ sơ thẩm định, trình cấp GPXD của Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện không đầy đủ hồ sơ theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 95 Luật Xây dựng năm 2014; Điều 45 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ, cụ thể: 02/42 hồ sơ không có hồ sơ năng lực của chủ nhiệm, chủ trì thiết kế; chủ trì thẩm tra (huyện Văn Lãng: 01 hồ sơ; huyện Cao Lộc: 01 hồ sơ); 01/42 hồ sơ của UBND huyện Lộc Bình không có văn bản thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường.

- Có 03 Giấy phép xây dựng, sử dụng cấp cho dự án không được ghi đầy đủ thông tin (về chủ nhiệm, chủ trì thiết kế; chủ trì thẩm tra, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất, chiều sâu công trình) theo Mẫu số 08, được ban hành kèm

theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, ngày 03/3/2021 của Chính phủ (thành phố Lạng Sơn: 01 hồ sơ; huyện Văn Quan: 01 hồ sơ; huyện Cao Lộc: 01 hồ sơ).

- Có 07 hồ sơ không được cơ quan cấp GPXD (UBND huyện) đóng dấu xác nhận bản vẽ thiết kế kèm theo giấy phép xây dựng cấp cho chủ đầu tư theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 54 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (huyện Chi Lăng: 02 hồ sơ, huyện Bình Gia: 02 hồ sơ, huyện Bắc Sơn: 02 hồ sơ, huyện Lộc Bình: 01 hồ sơ).

- Có 01 hồ sơ, bản vẽ thiết kế còn sai sót, không đúng quy định về bản vẽ thiết kế công trình đề nghị được cấp GPXD (huyện Bình Gia).

- Có 01 hồ sơ (cấp GPXD cho Công trình Trạm trộn bê tông, thôn Tà Lại, xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng), hồ sơ thẩm định, trình cấp giấy của Phòng Kinh tế - hạ tầng huyện Văn Lãng không đầy đủ (không có báo cáo thẩm tra thiết kế xây dựng; không có 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng; không có bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức thiết kế, cá nhân là chủ nhiệm, chủ trì thiết kế xây dựng, kèm theo bản sao chứng chỉ hành nghề của chủ nhiệm, chủ trì thiết kế) theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; không có bản vẽ thiết kế kèm theo GPXD cấp cho chủ đầu tư được cơ quan cấp giấy phép xây dựng đóng dấu xác nhận theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 54 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ. Ngày 23/01/2024, UBND huyện Văn Lãng đã ban hành Quyết định số 191/QĐ-UBND, thu hồi giấy phép xây dựng số 2663/GPXD ngày 30/01/2022 cho công trình trên.

*c) Về việc thực hiện xây dựng theo Giấy phép được cấp:*

Kiểm tra thực tế đối với 31 công trình xây dựng, đối chiếu với hồ sơ cấp GPXD cho thấy, có 08/31 công trình được thi công không đúng nội dung GPXD đã được cấp; trách nhiệm thuộc về chủ đầu tư, UBND cấp huyện, Phòng Kinh tế - Hạ tầng và UBND cấp xã trong quản lý trật tự xây dựng.

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

### **III. KẾT LUẬN**

Qua thanh tra cho thấy, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong việc cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương nhưng hàng năm UBND tỉnh đã chủ động bố trí vốn cho công tác quy hoạch; công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn trên địa bàn tỉnh tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền; tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý quy hoạch và thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh tại địa phương.

Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và UBND các huyện, thành phố có nhiều cố gắng tham mưu cho UBND tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về quy hoạch và thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quy hoạch theo thẩm quyền được pháp luật quy định, theo phân cấp

của UBND tỉnh.

Công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch, quản lý quy hoạch cơ bản tuân thủ quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nội dung. Các tổ chức, cá nhân được lựa chọn tham gia tư vấn lập đồ án quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch cơ bản đáp ứng điều kiện về năng lực. Công tác cấp giấy phép xây dựng, quản lý xây dựng theo giấy phép xây dựng đã được các cơ quan quan tâm tổ chức thực hiện, đáp ứng nhu cầu đầu tư xây dựng của các tổ chức, cá nhân.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện còn có một số hạn chế, thiếu sót; cần được nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm và khắc phục, đó là:

- Chất lượng công tác khảo sát, lập, thẩm định một số đồ án quy hoạch còn hạn chế, làm ảnh hưởng đến chất lượng đồ án quy hoạch, phải điều chỉnh trong quá trình thực hiện quy hoạch; thời gian lập, thẩm định và phê duyệt một số đồ án quy hoạch không đảm bảo thời hạn theo quy định.

- Việc tuân thủ quy định về trình tự, thủ tục, thời gian thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch, phê duyệt điều chỉnh đồ án quy hoạch đối với một số đồ án có nội dung không đầy đủ, thiếu chặt chẽ.

- Công tác cấm mốc giới quy hoạch chưa được quan tâm đúng mức; công tác quản lý quy hoạch, quản lý việc thực hiện theo giấy phép xây dựng có nội dung còn hạn chế, chưa kịp thời.

*Nguyên nhân của những hạn chế, thiếu sót là:*

- Việc cân đối, bố trí vốn cho công tác quy hoạch còn nhiều khó khăn, chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác quản lý quy hoạch.

- Hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về xây dựng, quy hoạch còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu về quản lý quy hoạch.

- Công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc của UBND cấp huyện trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch và quản lý quy hoạch chưa được thường xuyên, kịp thời.

- Đội ngũ công chức làm công tác quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng, nhất là ở cấp huyện còn thiếu về số lượng, hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ.

#### **IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Từ kết quả thanh tra, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

##### **1. Yêu cầu Sở Xây dựng, Ban Quản lý khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và UBND các huyện, thành phố**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về xây dựng, quy hoạch nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về xây dựng, quy hoạch.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm tham mưu quản lý nhà nước của các cơ quan chuyên môn, trách nhiệm quản lý nhà nước của UBND cấp huyện, UBND

cấp xã về quy hoạch; đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ nội dung quản lý nhà nước về quy hoạch. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của từng loại đồ án quy hoạch; đồng bộ, thống nhất với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; phục vụ tốt yêu cầu đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh, của huyện, thành phố.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về lấy ý kiến của người dân, cộng đồng, cơ quan tổ chức có liên quan khi lập, điều chỉnh quy hoạch; công khai, kịp thời trong cung cấp thông tin quy hoạch, cấp giấy phép xây dựng. Tăng cường chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện quy hoạch; kịp thời phát hiện, xử lý theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp vi phạm quy hoạch, thực hiện sai giấy phép xây dựng.

- Tổ chức chấn chỉnh, rút kinh nghiệm, khắc phục các hạn chế, thiếu sót đã được chỉ ra qua thanh tra; chủ động rà soát các đồ án quy hoạch đã được phê duyệt để xử lý các nội dung thiếu sót, bất cập; xử lý theo thẩm quyền đối với các trường hợp đang xây dựng công trình phải có giấy phép xây dựng nhưng chưa được cấp giấy phép xây dựng; xây dựng vi phạm quy hoạch, xây dựng sai giấy phép xây dựng được cấp.

**2. Giao Đoàn thanh tra phối hợp với Phòng Giám Sát, Kiểm tra và Xử lý sau thanh tra đôn đốc, kiểm tra việc thi hành Kết luận thanh tra này.**

Yêu cầu Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra này và báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh trước **ngày 30/5/2024**./.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra Chính phủ;
- Vụ I, Thanh tra Chính phủ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (B/c);
- PCT UBND tỉnh (Đ/c Quỳnh);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- Ban QL Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Chánh Văn phòng Thanh tra tỉnh;
- Các phòng: Thanh tra PCTN;
- GS, KT và XL sau thanh tra;
- Trưởng đoàn thanh tra;
- Giám sát hoạt động đoàn thanh tra;
- Lưu VT + Hs Đoàn thanh tra.

**CHÁNH THANH TRA**

**Đậu Trường An**